TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2020/HS-PT
Ngày: 10-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường- Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 769/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh ngày 30/12/1985 tại B. Nơi cư trú: Ấp D, xã V, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Văn S, sinh năm 1961 và mẹ là Nguyễn Thị Út E, sinh năm 1963; có vợ tên Đỗ Út E, sinh năm 1987; có 01 người con sinh ngày 30/8/2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tự thú và bị tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 24/6/2019 cho tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại: Phan Văn P, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khóm 3, phường L, thị xã Gi, tỉnh B, (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Lâm Thị T, sinh năm 1940 (mẹ ruột của bị hại). Địa chỉ: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh B, (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: ông Vương T T, sinh năm 1949.

Địa chỉ : 524/10 khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 18/6/2019, bị cáo Nguyễn Minh H đang ngủ trong chòi giữ vuông tại ấp Do Thới, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu thì nghe được âm thanh phát ra từ điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+ của bị cáo đang cắm sạc. Bị cáo thức giấc thấy bị hại Phan Văn P từ trong chòi chạy ra nên bị cáo liền quay sang nhìn điện thoại nhưng không thấy nên xác định đã bị lấy trộm. Cùng lúc này, bị cáo nghe có tiếng xe mô tô nên chạy từ trong chòi ra đến lộ xi măng thì thấy bị hại điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) chạy về hướng chòi của Lê Quốc Tân (tên gọi khác Đen). Biết bị hại không thể bỏ chạy do đường đất và trời mưa, bị cáo chạy bộ đuổi theo nhằm bắt giữ bị hại và lấy lại điện thoại. Khi chạy đến cầu ván, bị cáo thấy bị hại P quay đầu xe lại chạy về hướng bị cáo nên bị cáo xông đến câu vật với bị hại P làm xe bị ngã nhưng vẫn còn nổ máy. Trong lúc câu vật, bị cáo bị bị hại P đạp trúng vào người làm ngã về sau. Bị hại tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, bị cáo chạy theo nắm được cảng sau xe nên bị kéo lê trên lộ xi măng khoảng 40m thì xe của bị hại bị ngã. Bị cáo tiếp tục xông đến câu vật với bị hại từ trên bờ kênh 5 Thanh cặp lề lộ rồi cả hai cùng lăn xuống kênh (thời điểm này nước đang ròng nhưng lòng kênh vẫn còn nước). Quá trình câu vật, bị cáo ôm và đè bị hại nằm úp mặt xuống nước đến khi không còn cử động. Sau đó, bị cáo cởi áo của bị hại để trói tay rồi lật nằm ngữa lại. Biết bị hại đã chết, bị cáo đi đến gặp Lê Quốc Tân hỏi mượn điện thoại gọi cho người thân biết sự việc và nhờ trình báo Công an. Sau đó, bị cáo H đến Công an xã Vĩnh Mỹ A tự thú và khai nhận hành vi nêu trên. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định pháp luật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định tạm giữ đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án thuộc ấp Do Thới, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, đã thu nhiều đồ vật, tài liệu có liên quan. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ mẫu để phục vụ công tác giám định gồm: Da vùng trán phải, máu ở buồng tim, não,

phổi, tim, gan, niêm mạc dạ dày, tăm bông thăm khám ở khí quản và dấu vết đường vân của nạn nhân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 06^{BL}/19, ngày 21/6/2019 của Khoa giải phẩu bệnh - pháp y Bệnh viện quân y 175 tại thành phố Hồ Chí Minh đối với Phan Văn P kết luận: Xuất huyết, tụ máu ở mô liên kết dưới da trán phải; phù phổi cấp do ngạt nước.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 24/PC09-2019, ngày 08/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận nguyên nhân chết của Phan Văn P: Chết do ngạt nước.

Tại kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐGTS, ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6+, giá trị thành tiền ngày 18/6/2019 là 2.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Giết người do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 126; điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến 24/6/2019.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

4.1. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường chi phí mai táng tổng số tiền là 55.040.000 đồng (năm mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng), ông Phan Văn Rồng, bà Lâm Thị T đại diện nhận.

4.2. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Ông Phan Văn Rồng, bà Lâm Thị T nhận 50.000.000 đồng; cháu Phan Hồng Nhiên, cháu Phan Hồng Trinh nhận 50.000.000 đồng (mẹ của hai cháu là bà Nguyễn Thị Hằng đại diện nhận).

4.3. Buộc bị cáo có nghĩa cấp dưỡng nuôi cháu Phan Hồng Nhiên và cháu Phan Hồng Trinh mỗi cháu, mỗi tháng 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng), thời diểm cấp dưỡng từ 18/6/2019 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

4.4. Bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại theo biên bản giao nhận ngày 16/7/2019 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu (bút lục 244), được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

5.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc quần vải màu đen, quần lộn ngược, trên thắt lưng quần và ống quần có dính bùn; 01 (một) đôi dép màu xanh xám hiệu ADDA; 01 (một) sợi dây dạng thun, màu xám đen, trên sợi dây có hiệu LED HEADLIGHT (dạng dây của đèn đội đầu); 01 (một) đôi dép lào màu vàng; 01 (một) nón vải màu đen; 01 (một) áo thun màu đen - xanh - xám, áo lộn ngược, trên áo có dòng chữ ARAMANI; 01 (một) cây đèn đội đầu màu đen, hiệu Yến Quân, đèn không có dây đội đầu; 01 (một) áo sơ mi màu tím, tay dài, không có nhãn hiệu, có dính nhiều bùn đất; 01 (một) áo sơ mi sọc trắng – xanh, dài tay; 01 (một) quần Jean màu xanh ống dài; 01 (một) dây thắt lưng da màu nâu; 01 nón bảo hiểm (nón màu trắng có bông màu hồng); Mẫu máu buồng tim của nạn nhân; Mẫu tăm bông thăm khám ở khí quản của nạn nhân.

5.2. Cho bị cáo nhận lại: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J6+ (bên trong có sim số và thẻ nhớ); 01 cái hộp điện thoại màu xanh, trên hộp có dòng chữ SAMSUNG Galaxy J6+; 01 (một) cục sạc điện thoại hiệu Samsung màu trắng, có dây sạc.

5.3. Cho ông Phan Văn Rồng, bà Lâm Thị T nhận lại: 01 chiếc xe mô tô màu vàng trắng, không biển kiểm soát, trên lốc máy xe có dòng chữ Kawasaki DETECH, số khung RPEWCBIPE9A*0008, số máy VDEJQ139FMB*000814*.

(Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/9/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, bút lục 382).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tiền cấp dưỡng nuôi con, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/11/2019 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, ngày 06/11/2019 đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lâm Thị T có đơn kháng cáo yêu cầu xét xử bị cáo về tội giết người, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, chấp nhận tiền mua hòm (quan tài) 38.000.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc

Liêu có khánh nghị số 05/QĐ-VKS-P1 ngày 06/11/2019 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo H được hưởng án treo, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô màu vàng trắng, không biển kiểm soát, trên lốc máy xe có dòng chữ Kawasaki DETECH, số khung RPEWCBIPE9A*0008, số máy VDEJQ139FMB*000814*, do xe không xác định được chủ sở hữu và bị hại sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viểm kiểm sát nhân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 05/QĐ-VKS-P1 ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Lâm Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng chưa đủ cơ sở để xác định bị hại lấy chiếc điện thoại của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Về phần trách nhiệm dân sự thì bị cáo không đồng ý bồi thường thêm 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Về tiền mua hòm 38.000.000 đồng thì bị cáo đồng ý, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận tiền hòm là 15.000.000 đồng, nay tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đồng ý trả thêm khoản tiền mua hòm là 23.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thì khi bắt giữ người phạm tội là anh Phan Văn P, bị cáo đã ôm và đè bị hại úp mặt xuống nước, hậu qủa làm bị hại tử vong do ngạt nước. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội" theo khoản 1 Điều 126 Bộ luật hình sự như Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó kháng cáo của bị hại cho rằng phải xét xử bị cáo về tội giết người là không có căn cứ.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để được hưởng án treo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo Nguyễn Minh H được hưởng án treo.

Về phần vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu chiếc xe máy mà bị hại sử dụng vì chiếc xe này không có đăng ký và không xác định được chủ sở hữu.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường thêm khoản tiền mua hòm là 23.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ việc Phan Văn P lén lút vào chòi vuông tôm lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung J6+ trị giá 2.000.000 đồng của bị cáo rồi bỏ chạy nên bị cáo truy đuổi nhằm mục đích bắt giữ P và lấy lại điện thoại của mình. Quá trình truy đuổi và bắt giữ P thì P chống trả nên bị cáo và P giằng co, câu vật từ trên bờ xuống dưới lòng kênh. Trong quá trình bắt giữ, bị cáo đã đè khống chế được P và xác định được P nằm úp mặt xuống nước nhưng bị cáo vẫn đè giữ khoảng 1 phút, hậu quả làm P tử vong do ngạt nước. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Giết người do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội" theo khoản 1 Điều 126 Bộ luật hình sự, như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng phải xét xử bị cáo về tội giết người: Xét nội dung kháng cáo này là không có căn cứ để chấp nhận bởi lẽ; bị hại Phan Văn P đã có hành vi phạm tội là trộm cắp chiếc điện thoại di động của bị cáo thì bị phát hiện và truy đuổi, mục đích của bị cáo là truy đuổi và bắt giữ P để lấy lại điện thoại mà không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của bi hại, tuy nhiên khi bị cáo đã đè khống chế được P và xác định được P nằm úp mặt xuống nước nhưng bị cáo vẫn đè giữ khoảng 1 phút là "vượt quá mức cần thiết" và hậu quả làm anh P tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội " Giết người do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội"

[3] Xét kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, chấp nhận tiền mua hòm (quan tài) 38.000.000 đồng, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng (trong đó ông Rông, bà T-là cha mẹ ruột anh P, nhận 50.000.000 đồng) là phù hợp, đúng pháp luật, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà T buộc bị cáo phải bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Về khoản tiền mua hòm 38.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận 15.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường thêm 23.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu cho bị cáo được hưởng án treo thấy rằng: Tuy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục một phần thiệt hại; bị cáo tự thú; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng xét hậu quả chết người là đặc biệt nghiêm trọng, do đó HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của VKSND tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên quyết định hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo và không cho bị cáo hưởng án treo, cách ly bị cáo một thời gian khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu đề nghị tịch thu 01 chiếc xe mô tô màu vàng trắng, không biển kiểm soát, trên lốc máy xe có dòng chữ Kawasaki DETECH, số khung RPEWCBIPE9A*0008, số máy VDEJQ139FMB*000814*, thấy rằng có căn cứ chấp nhận một phần, vì: chiếc xe mô tô trên do người bị hại Phan Văn P sử dụng hàng ngày, nhưng quá trình điều tra đã xác định chiếc mô tô không được đăng ký thông tin nên chưa xác định được chủ sở hữu, vì vậy cần giao chiếc xe này cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu để đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng, nếu không xác định được chủ sỡ hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Căn cứ khoản 1 Điều 126; điểm b, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 (chín) tháng tù về tội "Giết người do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội". Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến 24/6/2019.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại bà Lâm Thị T.

Sửa bản án sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về phần quyết định trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường chi phí mai táng tổng số tiền là 78.040.000 đồng (bảy mươi tám triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng), ông Phan Văn Rồng, bà Lâm Thị T đại diện nhận.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Ông Phan Văn Rồng, bà Lâm Thị T nhận 50.000.000 đồng; cháu Phan Hồng Nhiên, cháu Phan Hồng Trinh nhận 50.000.000 đồng (mẹ của hai cháu là bà Nguyễn Thị Hằng đại diện nhận).

Bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại theo biên bản giao nhận ngày 16/7/2019 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu (bút lục 244), được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

Giao 01 chiếc xe mô tô màu vàng trắng, không biển kiểm soát, trên lốc máy xe có dòng chữ Kawasaki DETECH, số khung RPEWCBIPE9A*0008, số máy VDEJQ139FMB*000814* cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu để đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Hoàng Tấn	**Phan Nhựt Bình**	**Hoàng Minh Thịnh**

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo, đại diện bị hại
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thịnh